

Bản án: 37/2023/ HS-ST.

Ngày: 27-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Tấn

Ông Nguyễn Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2023/HSST ngày 01/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn D - Sinh năm: 2003; Nơi cư trú: Thôn MĐ, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Trịnh Thị D; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị tạm giam từ ngày 07/9/2023; tạm giam ngày 13/9/2023. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Thiệu Hóa, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Tạ Duy T, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn 8, xã VĐ, huyện VT, tỉnh Thái Bình; Tạm trú: Nhân viên quán karaoke iphone ở thôn NM, xã TC, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 0 giờ 15 phút ngày 07/9/2023, Tổ công tác Công an huyện Thiệu Hóa phối hợp với Công an xã Thiệu Công, công an xã Thiệu Long làm nhiệm vụ tại tuyến đường liên xã thuộc địa phận thôn Nhân Mỹ, xã Thiệu Công thì phát hiện và bắt quả tang Lê Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang đã phát hiện thu giữ của Lê Văn D: 01 gói vải cuộn lại từ một chiếc khẩu trang màu đen, bên trong chứa: 02 viên nén màu xám, hình vuông, kích thước (1x1x0,3)cm, nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng dạng túi zip kích thước (3x4)cm đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là

ma túy tổng hợp; 01 căn cước công dân tên Lê Văn D, 01 điện thoại di động iphone 6 màu vàng.

Thu giữ của Tạ Duy T (Là người điều khiển xe máy chở Lê Văn D): 01 điện thoại di động iphone 7 plus màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda lead, BKS 36B2-790.11.

Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn D phát hiện thu giữ: 01 túi nilon màu trắng khoá zip một đầu có kích thước (7x11,5)cm, viền túi phần khoá zip màu đỏ, bên trong đựng 06 túi nilon đều khoá zip, kích thước khoảng (3x4)cm, trong đó 01 túi nilon màu trắng và 05 túi nilon màu trắng được bọc bằng lớp băng dính màu đen. Bên trong 06 túi nilon đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi ma túy.

Tại kết luận số 3206/PC09 ngày 11/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,297g loại: Ketamine; 02 viên nén màu xám hình hộp chữ nhật, kích thước (1x1x0,3)cm của phong bì kí hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,897g, loại: Ketamine; Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,143g loại Ketamine; Chất rắn màu trắng xanh dạng tinh thể của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,924g loại Ketamine.

Quá trình điều tra Lê Văn D khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 06/9/2023, Lê Văn D nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Tạ Duy T sinh năm 1997, là nhân viên quán karaoke iphone ở thôn Nhân Mỹ, xã Thiệu Công để rủ T đi chơi, D nói với T là có “đồ” (Tức là có ma túy) và khi nào D gọi thì đón vì D không có xe đi. T trả lời với D là đồng ý và nói “Có đồ thì thử tí”. Đến 23 giờ 30 cùng ngày, D gọi điện qua Messenger bảo T đến cây xăng ở thôn Minh Đức, xã Thiệu Long để đón mình. Từ nhà D cầm theo 02 viên kẹo (Ma túy tổng hợp) và 01 túi ma túy dạng ketamine gói vào trong khẩu trang màu đen rồi cầm ở tay đi bộ đến điểm hẹn T, trên đường đi thì T có gọi điện qua ứng dụng Messenger để hỏi xem D ra đến nơi chưa. Tài mượn xe máy BKS 36B2-790.11 của Cao Văn H sinh năm 1996 ở thôn 1, xã Thiệu Phúc (Là khách đến quán karaoke iphone chơi), một mình điều khiển xe đi đón D. Gặp nhau, D lên xe ngồi phía sau, T điều khiển xe chở D đi đến đoạn đường liên xã thuộc phạm thôn Nhân Mỹ, xã Thiệu Công thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Văn D: Trong thời gian D sống và lao động tự do ở tỉnh Bình Dương, sau khi nghe có người giới thiệu, D gặp một người đàn ông nghe nói tên Nguyên, không biết rõ tên tuổi, địa chỉ thật ở đâu, D mua của người đàn ông này 02 viên kẹo và 07 gói ma túy ketamine với số tiền 7.500.000đ tại phường Bình Hoà, Thành Phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đến tháng 8/2023 Dững trở về địa phương mang theo số ma túy trên với mục đích để cho bản thân sử dụng dần. D cất giấu số ma túy trên trong nhà vệ sinh mà không ai biết. Ngày 02/9/2023 D đã lấy một ít ketamine để một mình sử dụng tại nhà.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, D không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Quá trình điều tra xét thấy xe mô tô và điện thoại di động thu giữ của Tạ Duy T không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã tiến hành trả lại cho người quản lý.

Vật chứng: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M; M1; 0,240 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì kí hiệu M; 01 viên nén hình hộp chữ nhật kích thước khoảng (1x1x0,3)cm có tổng khối lượng là 0,451g của phong bì kí hiệu M. 1,981g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì kí hiệu M1; 0,777g chất rắn màu trắng xanh dạng tinh thể của phong bì kí hiệu M1. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Đỗ Thu Trang và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iphone 6, màu vàng, số imei: 359480080048383, đã qua sử dụng, gắn 01 sim số thuê bao 0333.335.148; 01 khẩu trang màu đen đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân tên Lê Văn D;

Cáo trạng số 34/CT- VKSND-TH ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố các bị cáo Lê Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Phản luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 24 đến 30 tháng tù; Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vật không có giá trị sử dụng; Trả lại điện thoại, căn cước công dân cho Lê Văn D.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, nhân thân khi phạm tội và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không có khiếu nại gì cần được tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ là tình tiết định tội đối với bị cáo: Trên cơ sở lời khai của bị cáo tại phiên tòa và lời khai trước đây bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng đã thu được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 0 giờ 15 phút ngày 07/9/2023, tại tuyến đường liên xã thuộc địa phận thôn Nhân Mỹ, xã Thiệu Công phát hiện và bắt quả tang Lê Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số ma túy D tàng trữ bị bắt quả tang là 1,194 gam loại ketamine. Ngoài ra khi khám xét khẩn cấp còn thu giữ 3,067 gam loại ketamine. Xác định tổng số ketamine mà D tàng trữ là 4,261 gam.

Hành vi nêu trên của Lê Văn D đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS, như cáo

trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ma túy là hiểm họa và là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Với tính chất của vụ án và hành vi của bị cáo thì việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo: Tại các cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo thành trở thành công dân có ích cho xã hội. Ngoài ra D có bố đẻ là thương binh loại A và có huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3 nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Lê Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 khẩu trang màu đen đã qua sử dụng cần áp dụng khoản 1, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mua ma túy với mục đích sử dụng, nghĩ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iphone 6, màu vàng, số imei: 359480080048383, đã qua sử dụng, gắn 01 sim số thuê bao 0333.335.148; 01 căn cước công dân cho Lê Văn D không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo D là phù hợp.

[8]. Các tài sản là xe máy và điện thoại di động của Tạ Duy T, Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa thu giữ khi bắt quả tang đã được xác minh làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng pháp luật.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: điểm g Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 1, 3 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo: Lê Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2023.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì kí hiệu M, M1: 0,240 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì kí hiệu M; 01 viên nén hình hộp chữ nhật kích thước khoảng (1x1x0,3)cm có tổng khối lượng là 0,451g của phong bì kí hiệu M. 1,981g chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì kí hiệu M1; 0,777g chất rắn màu trắng

xanh dạng tinh thể của phong bì kí hiệu M1; tiêu hủy 01 khẩu trang màu đen đã qua sử dụng. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ kí ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Đỗ Thu Trang và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iphone 6, màu vàng, số imei: 359480080048383, đã qua sử dụng, gắn 01 sim số thuê bao 0333.335.148; 01 căn cước công dân cho Lê Văn D;

Hiện số tang vật và tài sản trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 02/BBVC-CCTHA ngày 24/10/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Thị Liên

